Kinh Poṭṭhapāda (Poṭṭhapāda Sutta)

Kinh Trường Bộ (VNC PHVN, 2020)

9. KINH POTTHAPĀDA (BÓ-SÁ-BÀ-LÂU) (Potthapāda Suttaṃ

406. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở tại Sāvatthi (Xá-vệ), Jetavana (Kỳ Viên), vườn Anāthapindika (Cấp Cô Độc). Lúc bấy giờ, du sĩ ngoại đạo Potthapada (Bố-sá-bà-lâu) cùng với đại chúng du sĩ ngoại đạo khoảng ba trăm vị, ở tại vườn của Hoàng hậu Mallikã1 2 (Mạt-lê viên) tên là Ekasãlaka, có hàng rào cây tinduka, một hội trường luận bàn vê chánh kiên, tà kiên. Lúc bây giờ, Thê Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm y bát vào Sāvatthi khất thực. 407. Rồi Thế Tôn tự nghĩ: "Giờ này còn quá sớm để đi khất thực tại Sāvatthi, Ta hãy đi đến vườn của Hoàng hậu Mallikã tên là Ekasãlaka, có hàng rào cây tinduka, một hội trường luận bàn về chánh kiến, tà kiến, để gặp du sĩ ngoại đạo Potthapãda.,, Và Thế Tôn đi đến vườn của Hoàng hậu Mallikâ tên là Ekasālaka, có hàng rào cây tinduka, một hội trường luận bàn về chánh kiến, tà kiến. 408. Lúc bấy giờ, du sĩ ngoại đạo Potthapāda ngồi với đại chúng du sĩ ngoại đạo, đang ồn ào, la lối, lớn tiếng bàn luận những vấn đề phù phiếm như câu chuyện về vua chúa, câu chuyện về ăn trộm, câu chuyện về đại thần, câu chuyện về binh lính, các câu chuyện về hãi hùng, câu chuyện về chiến tranh, câu chuyện về đồ ăn, câu chuyện về đồ uống, câu chuyện về đồ mặc, câu chuyện về giường nằm, câu chuyện về vòng hoa, câu chuyện về hương liệu, câu chuyện về bà con, câu chuyện về xe cộ5 câu chuyện về làng xóm, câu chuyện vê thị trân, câu chuyện vê thành phô, câu chuyện vê quôc độ, câu chuyện về đàn bà, câu chuyện về vi anh hùng. câu chuyện bên lề đường, câu chuyện tại chỗ lay nước, câu chuyện ve người đã chết, các câu chuyện tạp thoại, câu chuyện về hiện trạng của thế giới và hiện trạng của đại dương, câu chuyện về sự hiện hữu và sự không hiện hữu. 409. Du sĩ ngoại đạo Potthapāda thấy Thế Tôn từ xa đến, liền khuyến cáo chúng của mình: "Các Tôn giả hãy nhỏ tiếng, các Tôn giả hãy đừng làm ồn! Nay Sa-môn Gotama đang đến, Ngài ưa mến sự trầm lặnẸ, vị Đại đức này tán thán sự trầm lặng. Nếu biết chúng này yên tịnh, Ngài có thê ghé đến day?9 Nghe nói vậy, các du sĩ ngoại đạo liền im lặng.

1 Xem D. L 47, 87,111,127,150,161; MA. 175,220,256,271,339, 353,400, 513; II. 29,157,214; III. l, 29; S. IV. 103, 110, 177; A. Ị. 113; II. 16, 39, 153, 205; ni. 93, 161; v. 201, 347. Kinh tương đương trong bộ TrườngA-hàm kỉnh là Bô-tra-bà-lâu kỉnh (TOI. 0001.28. 0109c22). 2 Một trong những Hoàng hậu của Vua Pesenadi nước Kosala. Xem J. III. 405 và IV. 437.

144 KINH TRƯỜNG Bô

410. Rồi Thế Tôn đến du sĩ ngoại đạo Potthapāda, và du sĩ ngoại đạo Potthapāda bạch Thế Tôn: Thiện lai, Thế Tôn! Hoan nghênh Thế Tôn! Đã lâu Thế Tôn không quá bộ đến dây, mời Thế Tôn ngồi, đây là chỗ ngồi đã soạn sẵn. Thế Tôn ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Du sĩ ngoại đạo Potthapāda lấy một ghế thấp khác và ngồi xuống một bên. Rồi Thế Tôn nói với du sĩ Potthapāda đã ngồi một bên: Này Potthapāda, vấn đề gì các vị đang ngồi thảo luận? vấn đề gì đang nói mà bị gián đoạn? 411. Khi nghe nói vậy, du sĩ ngoại

đạo Potthapāda bạch Thế Tôn: -Bạch Thế Tôn, hãy gác một bên câu chuyện chúng tôi đang ngồi bàn luận. Bạch Thế Tôn, lát nữa Thế Tôn nghe lại cũng không khó khăn gì. Bạch Thế Tôn. mấy ngày trước, nhiều vi Sa-môn, Bà-la-môn ngoại đạo tụ họp. ngồi hội thảo trong giảng đường nêu lên vấn đe sự diệt tận các tăng thượng tưởng.3 “Này Tôn giả, tăng thượng tưởng diệt tận như thế nào?” Một vài vị trả lời: "Không nhân, không duyên, các tưởng của con người sinh và diệt. Khi tưởng sanh, con người có tưởng; khi tưởng diệt, con người không có tưởng.,, Như vậy, một vài vị giải thích sự diệt tận các tăng thượng tưởng. về vấn đề này, người khác lại nói như sau: "Các Tôn giả, sự kiện không phải như vậy. Này Tôn giả, tưởng là tự ngã của con người, chính tưởng ấy đến và đi. Khi tưởng ấy đến thì con người có tưởng, khi tưởng ấy đi thì con người không có tưởng." Như vậy, một vài vị giải thích sự diệt tận các tăng thượng tưởng. về vấn đề này, người khác lại nói như sau: "Các Tôn giả, sự kiện không phải như vậy. Này Tôn giả, có những Sa-môn, Bà-la-môn có đại thần thông và đại oai lực. Chính những vị này khiến tưởng nhập vào trong người và cũng kéo tưởng ra ngoài người ấy. Khi các vị này khiến tưởng nhập vào trong người, người ấy có tưởng; khi kéo tưởng ra ngoài, người ấy không có tưởng.,, Như vậy, một vài vị giải thích sự diệt tận các tăng thượng tưởng. về vấn đề này, người khác lại nói như sau: “Các Tôn giả, sự kiện không phải như vậy. Này Tôn giả, có những vị thiên thần có đại thần thông, có đại oai lực. Chính những vi này khiến tưởng nhập vào trong người và kéo tưởng ra ngoài người ấy. Khi các vị này khiến tưởng nhập vào trong người, người ấy có tưởng; khi kéo tưởng ra ngoài, người ấy không có tưởng.,, Như vậy, một vài vị giải thích sự diệt tận các tăng thượng tưởng. Bạch Thê Tôn, lúc bây giờ, con tưởng niệm đến Thế Tôn: “Mong Thế Tôn có mặt ở đây] Mong Thiện Thệ có mặt ở đây! Ngài rất tinh thông những pháp này. Chắc chắn Thế Tôn biết rõ sự diệt tận các tăng thượng tưởng.” Bạch Thê Tôn, sự diệt tận các tăng thượng tưởng như thế nào? 412. Này Potthapāda, những Sa-môn5 Bà-la-môn nào đã nói: "Không nhân,

3 Abhisaññā-nirodho.

không duyên, các tưởng của con người sinh và diet", những vị này đã sai lạc ngay từ ban đâu. Vì sao vậy? Này Potthapāda, chính vì có nhân, có duyên, các tưởng của con người sinh và diệt. Chính do sự tu tập, một loại tưởng sanh; chính do sự tu tập, một loại tưởng diệt. 413. Và The Tôn nói: -Sự tu tập ấy là gì? Này Potthapāda, nay ở đời Như Lai xuất hiện, là bác A-la-hán, Chánh Biên Tri... (như Kinh Sa-mon quả. đoạn 190-193, trừ đoạn két của mỗi đoạn)... thân nghiệp, ngữ nghiệp thanh tịnh, mạng sống trong sạch, giới hạnh đây đủ, hộ trì các căn, chánh niệm tỉnh giác và biêt tri túc. Này Potthapāda, thế nào là Tỷ-kheo giới hạnh đầy đủ? ở đây, này Potthapāda, vị Tỷ-kheo từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tàm quý, có lòng từ, sống thương xót hạnh phúc của tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Như vậy là giới hạnh của vi ấy trong giới luật... (nhưKinh Sa-môn quả. đoạn 194-212)... như dùng tà thuật để được yên ổn5 để khỏi làm ’ m / -t -l • o “k r các điêu đã hứa, đê được che chở khi ở trong nhà băng dát, đê dương được thịnh, để làm người liệt dương, để tìm đất tốt làm nhà, để cầu

phước cho nhà mới, cho lễ rửa miệng, lễ tắm, lễ hy sinh, làm cho mửa, làm cho xổ5 bài tiết các nhơ bẩn về phía trên, bài tiết các nhơ bẩn về phía dưới, tẩy tịnh trong dầu, thoa dầu trong tai, nhỏ thuốc mắt, cho thuốc qua lỗ mũi, xức thuốc mắt, thoa dầu cho mắt, chữa bệnh cho mắt, làm thầy thuốc mổ xẻ, chữa bệnh cho con nít? cho thuốc uống bằng các loại rễ cây, ngăn ngừa công hiệu của thuốc; còn vị ấy thì tránh xa các tà mạng kể trên. Như vậy là giới hạnh của vị ấy trong giới luật. Này Potthapāda, và như vậy, vị Tỷ-kheo ây nhờ đây đủ giới luật nên không thấy sợ hãi từ một chỗ nào về phương diện hộ trì giới luật. Này Potthapāda, như một người Sát-đê-lỵ đã làm lê quán đảnh, đã hàng phục kẻ thù địch, không còn thấy sợ hãi từ chỗ nào nữa về phương diện thù địch. Cũng vậy, này Potthapāda, vi Tỷ-kheo ấy nhờ đầy đủ giới luật nên không thay sợ hãi từ một chỗ nào về phương diện hộ trì giới luật. Vị ấy nhờ đầy đủ giới luật cao quý này nên hưởng lạc thọ nội tâm thanh tịnh. Như vậy, này Potthapāda, là Tỷ-kheo đầy đủ giới luật. Này Potthapāda, thế nào là Tỷ-kheo hộ trì các căn? Này Pơtthapãda, khi mắt thay sắc, vị Tỷ-kheo không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì khiến con mát không được chế ngự, khiến tham ái. ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vi Tỷ-kheo tự chế ngự nguyên nhân ây, hộ trì con mt, thực hành sự hộ trì con mát. Khi tai nghe tiêng... mũi ngửi mùi... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nệuyên nhân gì khiến ý căn không được chê ngự, khiên tham ái, ưu bi, các ác, bát thiện pháp khởi lên, Tỷ- kheo chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn9 thực hành sự hộ trì ý căn. Vị ấy nhờ sự hộ trì cao quý các căn ấy nên hưởng lạc thọ nội tâm thanh tịnh. Như vậy, này Potthapāda, là Tỷ-kheo hộ trì các căn... (như Kinh Sa-môn quả, đoạn 213-223).

146 KINH TRƯỜNG BÔ

Khi quán tự thân đã xả ly năm triên cái ây? hân hoan sanh; do hân hoan, nên hỷ sanh; do tâm hoan hỷ, thân được khinh an; do thân khinh an, lạc thọ sanh; do lạc thọ, tâm được định tĩnh. Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm với tứ. Dục tưởng trước kia của vị ấy được diệt trừ, và khi tưởng hỷ lạc vi tế chơn thật do ly dục sanh khởi lên, vi ây có tưởng hỷ lạc vi tê chơn thật do ly dục sanh. Như vậy, do tu tập, một tưởng khởi lên; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: UĐÓ là sự tu tập Ta nói đến.,, Lại nữa, này Potthapāda, Tỷ-kheo diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Tưởng hỷ lạc vi tế chơn thật do ly dục sanh trước kia của vị ấy được diệt trừ, và khi tưởng hỷ lạc vi tế chơn thật do định sanh khởi lên, vị ấy có tưởng hỷ lạc vi tê chơn thật do định sanh. Như vậy, do tu tập5 một tưởng khởi lên; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: “D6 là sự tu tập Ta nói đến.” Lại nữa, này Potthapāda, Tỷ-kheo ly hỷ tru xả5 chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Tưởng hỷ lạc chơn thật vi tế do định sanh trước kia của vi ấy được diệt trừ, và khi tưởng xả lạc vi tế chơn thật khởi lên, vi ấy có tưởng xả lạc vi tế chơn thật. Như vậy, do tu tập, một tưởng khởi lên; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: "Đó là sự tu tập Ta nói đến." Lại nữa, này Potthapāda, Tỷ-kheo xả lạc xả khổ? diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước,

chứng và trú Thiền thứ tư, không kho khônệ lạc, xả niệm thanh tịnh. Như vậy, tưởng xả lạc chơn thật vi tế trước kia của vị ẩy được diệt trừ, và khi tưởng xả lạc xả khô vi tê chơn thật khởi lên, vị ây có tưởng xả lạc xả khô vi tê chơn thật. Như vậy, do tu tập, một tưởng khởi lên; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: "Đó là sự tu tập Ta nói đến." Lại nữa, này Potthapāda, với sự vượt thoát mọi sắc tưởng, với sự diệt trừ mọi chướng ngại tưởng, với sự không tác ý đối với di tưởng, Tỷ-kheo nghĩ rằng: "Hư không là vô bi6n”chứng và trú Không vô biên xứ. Như vậy, sắc tưởng trước kia của vị ây được diệt trừ, và khi tưởng Không vô biên xứ vi tê chơn thật khởi lên, vị ấy có tưởng Không vô biên xứ vi tế chơn thật. Như vậy, do sự tu tập, một tưởng khởi len; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: "D6 là sự tu tập Ta nói đến.^, Lại nữa, này Potthapāda, với sự vượt thoát mọi Không vô biên xứ, Tỷ-kheo nghĩ rằng: "Thức là vo bien,9? chứng và tru Thức vô biên xứ. Như vậy, tưởng Không vô biên xứ vi tế chơn thật trước kia của vị ấy được diệt trừ, và khi tưởng Thức vô biên xứ vi tế chơn thật khởi lên, vi ấy có tưởng Thức vô biên xứ vi te chơn thật. Như vậy, do tu tập, một tưởng khởi lên; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: "B6 là sự tu tập Ta nói đến.,^ Lại nữa, này Potthapāda, với sự vượt thoát mọi Thức vô biên xú*, Tỷ-kheo nghĩ rằng: "Không có vật gi”chứng và tru Vô sở hữu xứ. Như vậy, tưởng Thức

9.KINHP0TTHAPĀDA 147

VÔ biên xứ vi tê chơn thật trước kia của vị áy được diệt trừ, và khi tưởng Vô sở hữu xứ vi tê chơn thật khởi lên, vị áy có tưởng Vô sở hữu xứ vi tê chơn thật. Như vậy, do tu tập, một tưởng khởi lên; cũng do tu tập, một tưởng diệt trừ. Và Thế Tôn nói: “D6 là sự tu tập Ta nói đến.” 414. Lại nữa, này Potthapāda, khi Tỷ-kheo ở đây tự mình khởi tưởng, vi này tiếp tục đi từ tưởng này đến tưởng khác cho đến tưởng tột đỉnh. Và vị này khi đứng tại tưởng tột đỉnh, có thể nghĩ: "Tâm còn suy tưởng có hại cho ta, tâm không suy tưởng mới tốt cho ta. Nếu ta cứ tiếp tục suy tưởng, khi những tưởng này của ta diệt di, các thô tưởng khác lại khởi lên, ta hãy đừng có suy tưởng.,, Và vị này không có suy tưởng. Do không có suy tưởng, các tưởng kia diệt tận và các thô tưởng khác không khởi lên, vị ấy cảm thọ sự diệt tận. Như vậy5 này Potthapāda, là sự chứng đạt trí tuệ diệt trừ dần dần các tăng thượng tưởng. Này Potthapāda, ngươi nghĩ thê nào, trước đây ngươi đã nghe sự chứng đạt trí tuệ diệt trừ dần dần các tăng thượng tưởng này không? —Bạch Thế Tôn, con không có nghe. Bạch Thế Tôn, nhưng nay con hiểu lời noi cua The Ton. Này Potthapāda, khi Tỷ-kheo ở đây tự mình khởi tưởng, vi này tiếp tục đi từ tưởng này đến tưởng khác cho đến tưởng tột đỉnh. Và vi này, khi đứng tại tưởng tột đỉnh, có thể nghi: "Tâm còn suy tưởng có hại cho ta, tâm không suy tưởng mới tót cho ta. Nêu ta cứ tiêp tục suy tưởng, khi những tưởng này của ta diệt đi, các thô tưởng khác lại khởi lên, vậy ta hãy đừng có suy tưởng/5 Và vị này không có suy tưởng. Do không có suy tưởng, các tưởng kia diệt tận và các thô tưởng khác cũng không khởi lên, vi ấy cảm thọ sự diệt tận. Như vậy, này Potthapāda, là sự chứng đạt trí tuệ diệt trừ dần dần các tăng thượng tưởng. Như vậy là phải, này Potthapāda. 415. — Bạch Thế Tôn, Thế Tôn chỉ nói đến một tưởng tột đỉnh hay nhiều tưởng tột đỉnh? Này Potthapāda, Ta nói đến một tưởng tột đỉnh và cũng nói đến nhiều tưởng tột đỉnh. Bạch Thế Tôn, làm sao Thế Tôn nói đến một tưởng tột đỉnh và cũng nói đến nhiều tưởng tột đỉnh? Này Potthapāda, tùy theo

vị ấy cảm thọ sự diệt tận [của một tưởng] sau tưởng khác. vi ấy đạt tới nhiều tưởng tột đỉnh sai khác, cái này tiếp theo cái kia cho đên tưởng tột đỉnh cuôi cùng mà Ta nói đên nhiêu tưởng tột đỉnh. Này Potthapāda, như vậy, Ta nói đến một tưởng tột đỉnh và cũng nói đến nhiều tưởng tột đỉnh. 416. Bạch Thế Tôn, tưởng khởi trước, trí khởi sau; hay trí khởi trước, tưởng khởi sau; hay tưởng và trí cùng khởi một lần không trước không sau? Này Potthapāda, tưởng khởi trước, trí mới khởi sau, do tưởng sanh, trí mới sanh. Vi ấy tuệ tri: "Do duyên tưởng, trí sanh ra nơi ta." Này Potthapāda,

với lời dạy này, cần phải hiểu tưởng sanh trước, trí sanh sau; tưởng sanh trí mới sanh. 417. Bạch Thế Tôn, tưởng có phải là tự ngã của con người hay tưởng khác, tự ngã khác? Này Potthapāda, ngươi hiêu tự ngã như thê nào? Bạch Thế Tôn, con hiểu tự ngã là thô phù, có sắc, do bốn đại hình thành và do đoàn thực nuôi dưỡng. —Này Potthapāda, nếu tự ngã là thô phù, có sắc, do bốn đại hình thành và do đoàn thực nuôi dưỡng, như vậy, này Potthapāda, tưởng khác và tự ngã khác. Này Potthapāda, với sự nhận thức này, cần phải hiểu tưởng khác và tự ngã khác. Này Potthapāda, giả sử tự ngã ấy là thô phù, có sắc, do bốn đại hình thành và do đoàn thực nuôi dưỡng, tuy vậy một vài tưởng khác của người ấy khởi lên, một vài tưởng khác diệt mất. Này Potthapāda, với sự nhận thức này, cần phải hiểu tưởng khác, tự ngã khác. 418. - Bạch Thế Tôn, con hiểu tự ngã là do ý sở thành, đầy đủ mọi chi tiết lớn nhỏ, đầy đủ các căn. Này Potthapāda, nếu tự ngã là do ý sở thành, đầy đủ mọi chi tiết lớn nhỏ, đầy đủ các căn, như vậy, này Potthapāda, tưởng khác và tự ngã khác. Này Potthapāda, với sự nhận thức này, cần phải hiểu tưởng khác, tự ngã khác. Này Potthapāda, giả sử tự ngã ấy là do ý sở thành, đầy đủ mọi chi tiết lớn nhỏ, đầy đủ các căn, tuy vậy một vài tưởng khác của người ấy khởi lên, một vài tưởng khác diệt mất. Này Potthapāda, với sự nhận thức này, cần phải hiểu tưởng khác, tự ngã khác. Bạch Thế Tôn, con hiểu tự ngã là vô sắc, do tưởng sở thành.

419. Này Potthapāda, nếu tự ngã là vô sắc, do tưởng sở thành, như vậy, này Potthapāda, tưởng khác và tự ngã khác. Này Potthapāda, với sự nhận thức này, cần phải hiểu tưởng khác, tự ngã khác. Này Potthapāda, giả sử tự ngã là vô sắc, do tưởng sở thành, tuy vậy một vài tưởng khác của người ấy khởi lên, một vài tưởng khác diệt mất. Này Potthapāda, với sự nhận thức này, cần phải hiểu tưởng khác, tự ngã khác. 420. Bạch Thế Tôn, con có thể hiểu được chăng "tưởng là tự ngã của con nguôi" hay "tưởng khác, tự ngã khác"? Này Potthapāda, thật khó cho ngươi biết được “tưởng là tự ngã của con nguôi" hay "tưởng khác, tự ngã khác”, vì ngươi có di kiến, có tin tưởng khác, có lý tưởng khác, có thiên tư khác, có hạnh nguyện khác. Bạch Thế Tôn, nếu thật khó cho con biết được "tưởng là tự ngã của con người,, hay "tưởng khác, tự ngã khác", vì con có dị kiến khác, có tin tưởng khác, có lý tưởng khác, có thiên tư khác, có hạnh nguyện khác; thời bạch The Tôn, thế giới có phải là thường còn, chỉ có quan niệm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không?

Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Thế giới là thường còn, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê mu0i." Bạch Thế Tôn, có phải thế giới là vô thường, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? —Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Thế giới là vô thường, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội.?, Bạch Thế Tôn, có phải thế giới là hữu biên, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? —Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Thế giới là hữu biên, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê mu0i." Bạch Thế Tôn, có phải thế giới là vô biên, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? Này Potthapāda, Ta không trả lời: uThế giới là vô biên, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội.^, Bạch Thê Tôn, có phải sinh mạng và thân thê là một, chỉ có quan diêm này là đúng sự thật, ngoài ra là mê muội không? Nay Potthapāda, Ta không trả lời: "Thân thể và sinh mạng là một, chỉ có quan diêm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muoi?9 Bạch Thế Tôn, có phải sinh mạng khác, thân thể khác, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? —Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Sinh mạng khác, thân thể khác, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê mu0i." Bạch Thế Tôn, có phải Như Lai tồn tại sau khi chết, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Nhu Lai tồn tại sau khi chết, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội.^, Bạch Thế Tôn, có phải Như Lai không tồn tại sau khi chết, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? -Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Nhu Lai không tồn tại sau khi chết, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muOi." Bạch Thế Tôn, có phải Như Lai tồn tại và không tồn tại sau khi chết, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Nhu Lai tồn tại và không tồn tại sau khi chết, chỉ có quan điểm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muOi." -Bạch Thế Tôn, có phải Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chét, chỉ có quan diêm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muội không? -Này Potthapāda, Ta không trả lời: "Nhu Lai không tồn tại và không không tôn tại sau khi chét, chỉ có quan diêm này là đúng sự thực, ngoài ra là mê muOi." Bạch Thế Tôn, vì sao Thế Tôn không trả lời?

150 KINH TRƯỜNG BỒ

Này Potthapāda, những câu hỏi này không thuộc vê mục đích giải thoát, khôn^ thuộc về pháp, không thuộc căn bản của Phạm hạnh, không đưa đến yểm ly, đen ly tham, đến tịch diệt, đến tịch tịnh, đến thắng trí, đến giác ngộ, đến Niết-bàn, vì vậy Ta không trả lời. Bạch Thế Tôn, vậy Thế Tôn trả lời những gì?

-Này Potthapāda, Ta trả lời: “Bây là khổ.,, Ta trả lời: “Bây là khổ tāp.^ Ta trả lời: "Dây là khổ diệt?9 Ta trả lời: “Dây là con đường đưa đen khổ diệt.,,4 —Bạch Thế Tôn? vì sao Thế Tôn trả lời? Này Potthapāda, những câu hỏi này thuộc vê mục đích giải thoát, thuộc về pháp, thuộc căn bản của Phạm hạnh, đưa đến yểm ly, đến ly tham, đến tịch diệt, đen tịch tịnh, đến thắng trí, đến giác ngộ, đến Niết-bàn, vì vậy Ta trả lời. Bạch Thế Ton, như vậy là phải. Bạch Thiện The, như vậy là phải. Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời Ngài hãy làm gì Ngài xem là phải làm! X T \ rrīi_ Ạ FT1 A - J A , ~ _ _ Ạ• 4-/ 1_

A _J A Va The Ton tư cho ngoi đưng dạy ra ve. 421. Thế Tôn rời khỏi chưa bao lâu, những du sĩ ngoại đạo ấy liền bao vây xung quanh du sĩ ngoại đạo Potthapāda và tuôn ra những lời nói mỉa mai gay gắt:5 'Totthapāda này là như vậy, những gì Sa-mon Gotama nói đều được Potthapāda tán thành: 'Bạch Thế Tôn, như vậy là phải. Bạch Thiện Thệ, như vậy là phải.' Chung^ tôi không được biết Sa-mon Gotama đã thuyết trình dứt khoát những vấn đề sau đây: 'Thế giới là thường còn9 hay 'Thể giới là vô thường5; 'Thế giới là hữu bien9 hay 'Thế ẹiới là vô biên5; 'Sinh mạng và thân thể là mộf hay 'Sinh mạn^ khác, thân the khác9; 'Như Lai có tồn tại sau khi chếthay 'Như Lai không tôn tại sau khi chếf; 'Như Lai tồn tại và cũng không tôn tại sau khi chef hay 'Như Lai không tôn tại và cũng không không tôn tại sau ủii chết."' Khi bị nói vậy? du sĩ ngoại đạo Potthapāda nói với các du sĩ ngoại đạo kia: Này các Tôn giả, tôi cũng không được biết Sa-môn Gotama đã thuyết trình dứt khoát những vấn đề sau đây: “Thế giới là thường còn,, hay "Thế giới là vô thường,,; “Thế giới là hữu biên” hay "Thế giới là vô biên^; "Sinh mạng và thân thể là mộf5 hay "Sinh mạng khác, thân thể khấc"; "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết” hay "Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết” “Nhu Lai có tồn tại và cũng không ton tại sau khi chết" hay "Nhu Lai kh6ng tồn tại và cũng không không tồn tại sau khi chết." Sa-môn Gotama đã tuyên bô một phương pháp như thực, chơn chánh, chơn thật. dùng pháp làm cơ bản. dùng pháp làm quy tác. Và khi một vi tuyên bô một phương pháp như thực, chơn chánh, chơn thật, dùng pháp làm cơ bản, dùng pháp làm quy tắc thì làm sao một người hiểu biết như tôi lại không tán thành thiện ngôn khéo thuyết của Sa-môn Gotama! 422. Hai ba ngày sau, Citta Hatthisâriputta và du sĩ ngoại đạo Potthapāda

4 Dukkha'. Sự khổ. Samudaya: Nguyên nhân của khổ. Nirodhā: Sự diệt khổ. Maggā: Con đường diệt khổ. 5 Vācāya sannitodakena sañjambharim akaĩỴisũti. s. II. 282; A. I. 187.

đi đến chỗ Thế Tôn. Khi đi đến noi, Citta Hatthisāriputta đảnh lễ Thế Tôn và ngồi xuống một bên, còn du sĩ ngoại đạo Potthapāda nói những lời chào đón, hỏi thăm xã giao với Thế Tôn và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi một bên, du sĩ ngoại đạo Potthapāda bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, khi Thế Tôn rời khỏi chưa bao lâu, những du sĩ ngoại đạo liền bao vây xung quanh con và tuôn ra những lời nói mỉa mai gay gắt: 'Totthapāda này là như vậy, những gì Sa-mon Gotama nói đều được Potthapāda tán thành: 'Bạch Thế Tôn, như vậy là phải. Bạch Thiện Thệ, như vậy là phải/ Chúng tôi không được biết Sa-môn Gotama đã thuyết trình dứt khoát những vấn đề sau đây: 'Thế giới là thường con9 hay 'Thế giới là vô thường"; 'Thế giới là hữu bien5 hay 'Thế giới là vô biên9; 'Sinh mạng và thân thể là một5 hay 'Sinh mạng khác, thân thể khác'; 'Như Lai có tồn tại sau khi chếf hay 'Nhu Lai không tôn tại sau khi chef; 'Nhu Lai có tôn tại và cũng không tôn tại sau khi chef hay 'Như Lai không tồn tại và cũng không không tồn tại sau khi chết."' Khi được nói vậy, con nói với các du sĩ ngoại đạo kia: "Này các Tôn giả, tôi cũng khônẹ được biết Sa-môn Gotama đã thuyết trình dứt khoát những van đề sau đây: 'The giới là thường còn' hay 'Thế giới là vô thường9; 'Thế giới là hữu biên9 hay 'Thế giới là vô biên,; 'Sinh mạng và thân thể là mộf hay 'Sinh mạng khác, thân thể

khác 'Như Lai có tồn tại sau khi chếthay 'Như Lai không tồn tại sau khi chếf; 'Như Lai có tồn tại và cũng không tồn tại sau khi chết9 hay 'Như Lai không tồn tại và cũng không không tôn tại sau khi chét.5 Sa-môn Gotama đã tuyên bố một phương pháp như thực, chơn chánh, chơn thật, dùng pháp làm cơ bản, dùng pháp làm quy tắc. Và khi một vị đã tuyên bố một phương pháp như thực, chơn chánh, chơn thật, dùng pháp làm cơ bản, dùng pháp làm quy tắc thì làm sao một người hiểu biết như tôi lại có thể không tán thành thiện ngôn khéo thuyết của Sa-môn Gotama!" 423. Này Potthapāda, những vị du sĩ ngoại đạo ấy là mù không có mắt, chỉ có ngươi là người có mắt độc nhất giữa chúng. Này Potthapāda, có những pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách không dứt khoát. Này Potthapāda, có những pháp được Ta tuyên thuyết trình bày một cách dứt khoát. Này Potthapāda, những pháp gì được Ta tuyên thuyêt, trình bày một cách không dứt khoát? "Thế giới là thường cbn", này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách không dứt khoát. "Thế giới là vô thường,\ này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách không dứt khoát. "Thế giới là hữu biên,\ này Potthapāda... "Thế giới là vô bien9\ này Potthapāda... "Sinh mạng và thân thể là mộf\ này Potthapāda... "Sinh mạng khác, thân thể khác", này Potthapāda... "Nhu Lai có tồn tại sau khi chết", này Potthapāda... "Nhu Lai không có tồn tại sau khi chết", này Potthapāda... “Nhu Lai có tồn tại và cũng không có tồn tại sau khi chết", này Potthapāda... "Như Lai không tồn tại và cũng không không tồn tại sau khi chết”này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách không dứt khoát.

Này Potthapāda, vì sao những pháp ây lại được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách không dứt khoát? Này Potthapāda, những pháp này không thuộc về mục đích giải thoát, không thuộc về pháp, kh6ng thuộc căn bản Phạm hạnh, không đưa đến yểm ly, đến ly dục, đến tịch diệt, đen tịch tịnh, đến thắng trí, đến giác ngộ, đến Niết-bàn. Vì vậy, những pháp ấy được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách không dứt khoát. 424. Này Potthapāda, những pháp gì được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách dứt khoát? “Bây là kh6", này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách dứt khoát. "Đây là khổ táp", này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách dứt khoát. "Đây là khổ diet”, này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyêt, trình bày một cách dứt khoát. “Bây là con đường đưa đến khổ diet", này Potthapāda, đó là pháp được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách dứt khoát. Này Potthapāda, vì sao những pháp ây được Ta tuyên thuyêt, trình bày một cách dứt khoát? Này Potthapāda, những pháp ấy thuộc về mục đích giải thoát, thuộc về pháp, thuộc căn bản Phạm hạnh, đưa đến yểm ly, đến ly dục, đến tịch diệt, đến tịch tinh, đến thắng trí, đến giác ngộ, đen Niết-bàn. Vì vậy, những pháp ấy được Ta tuyên thuyết, trình bày một cách dứt khoát. 425. Này Potthapāda, có một số Sa-môn, Bà-la-môn có chủ trương như thế này, có chủ kiến như thế này: "Sau khi chết, tự ngã hoàn toàn hạnh phúc, vô bệnh.59 Ta đến những vị ấy ya hỏi: "C6 phải quý Đại đức có chủ trương như thê này, có chủ kiên như thê này: 'Sau khi chét, tự ngã hoàn toàn hạnh phúc, vô bệnh?5,9 Khi được Ta hỏi như vậy, những vị ấy công nhận là "phai”. Ta nói: "Vậy chư Đại đức có sống và

đã biết, đã thấy thế giới này là hoàn toàn hạnh phúc kh6ng?" Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ng". Ta nói với các vị ẩy: "Vậy chư Đại đức có tự thân cảm biết hoàn toàn hạnh phúc trong một đêm hay trong một ngày, trong nửa đêm hay trong nửa ngày khong?^ Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ng" Ta nói với các vị ấy: "Chu Đại đức có biết một con đường nào, một phương pháp nào có thể đưa đen sự chứng ngộ một thế giới hoàn toàn hạnh phúc kh6ng?" Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ng". Ta nói với các vị ấy: "Vậy chư Đại đức có nghe tiếng nói của chư thiên, đã được sinh vào một thế giới hoàn toàn hạnh phúc, nói: 'Này các vị, hãy khéo thực hành! Này các vị5 hãy thực hành ngay để có thể thực chứng một thế giới hoàn toàn hạnh phúc! Này các vi, chúng tôi đã thực hành, đã sanh vào một thế giới hoàn toàn hạnh phúc9 kh6ng?" Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ng". Này Potthapāda, ngươi nghĩ thê nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói của những Sa-môn, Bà-la-môn kia là không chính xác? vô lý? - Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy, thời lời nói của những người kia là không chính xác, vô lý. 426. Như có một người nói: "Tôi yêu và ái luyến một cô gái đẹp trong nước này.,, Có người hỏi: "Này bạn, cô gái đẹp ông yêu và ái luyên ây, ông có biêt là người giai cấp nào, là Sát-đế-lỵ, hay Bà-la-môn, hay Phệ-xá, hay Thiỉ-dà?"

Khi được hỏi vậy, người ấy trả lời là không biết. Có người hỏi: "Này bạn, cô gái đẹp ông yêu và ái luyến ấy, ông có biết tên hay dòng họ gì, lớn người, thấp người hay người bậc trung? Da đen sẫm, da ngăm ngăm đen hay da vàng? ở tại làng nào, thi trấn hay thành phố nào?" Khi được hỏi vậy, người ấy trả lời là không biết. Có người hỏi: uNày bạn, như vậy có phải ông đã yêu và ái luyến một người ông không biết, ông không thấy?" Được hỏi vậy, vị ấy trả lời là phải. Này Potthapāda, ngươi nghĩ thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói của người kia là không chính xác, vô lý? -Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy9 thời lời nói của người kia là không chính xác, vô lý. Như vậy5 này Potthapāda, những Sa-môn5 Bà-la-môn có chủ trương như thế này, có chủ kiến như thế này: "Sau khi chết, tự ngã hoàn toàn hạnh phúc, vô bênh." Ta đen những vi ấy và hỏi: "C6 phải quý Đại đức có chủ trương như the này, có chủ kiến như the này: 'Sau khi chết, tự ngã hoàn toàn hạnh phúc, vô bênh?"' Khi được hỏi như vậy, nhữĩiệ vị ấy công nhận là "phi". Ta nói: "Chu Đại đức có sống và đã biết, đã thấy the giới này là hoàn toàn hạnh phúc không?59 Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ng" Ta nói với các vị ấy: "Vậy chư Đại đức có tự thân cảm biết hoàn toàn hạnh phúc trong một đêm hay trong một ngày, trong nửa đêm hay trong nửa ngày kh6ng?" Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ng". Ta nói với các vị ấy: "Chu Đại đức có biết một con đường nào, một phương pháp nào đưa đến sự chứng ngộ một thế giới hoàn toàn hạnh phúc kh6ng?" Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là "kh6ĩig". Ta nói với các vị ấy: "Chu Đại đức có nghe tiếng nói của chư thiên, đã được sinh vào một thế giới hoàn toàn hạnh phúc, nói: 'Này các vị, hãy khéo thực hành! Này các vị5 hãy thực hành ngay để có thể thực chứng một thế giới hoàn toàn hạnh phúc! Này các vi, chúng tôi đã thực hành, đã sanh vào một the giới hoàn toàn hạnh phúc' không?^ Khi được hỏi vậy, các vi ấy trả lời là "kh6ng". Này Potthapāda, ngươi nghĩ thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói

của những Sa-môn5 Bà-la-môn kia là không chính xác, vô lý? - Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy, thời lời nói của những người kia là không chính xác, vô lý. 427. Này Potthapāda, như một người muôn xây tại ngã tư đường một cái thang để leo lên lầu. Có người hỏi: "Này bạn, ông muốn xây một cái thang để leo lên lầu, vậy ông có biết lầu ấy là về hướng Đông, hay về hướng Tây, hay về hướng Bắc, hay về hướng Nam? Nhà lầu ấy cao hay thấp, hay trung binh?" Được hỏi vậy, vị ấy trả lời là không biết. Có người hỏi: "Này bạn, như vậy có phải ông xây một cái thang để leo lên một cái lầu mà ông không biết, không thấy?" Được hỏi vậy, vị ấy trả lời là phải. Này Potthapāda, ngươi nghĩ thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói của người kia là không chính xác, vô lý? —Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy5 thời lời nói của người kia là không chính xác, vô lý.

Như vậy, này Potthapāda? những Sa-môn, Bà-la-môn có chủ trương như thế này, có chủ kiến như thế này: "Sau khi chết, tự ngã hoàn toàn hạnh phúc, vô bệnh.,, Ta đến những vi ấy và hỏi: "C6 phải quý Đại đức có chủ trương như thê này, có chủ kiên như thê này: 'Sau khi chét, tự ngã hoàn toàn hạnh phúc, vô bênh?" Khi được hỏi vậy5 phưng vị ấy công nhận là phải. Ta nói: "Chu Đại đức có sống và đã biết, đã thấy thế giới này là hoàn toàn hạnh phúc khong?95 Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là không. Ta nói với các vị ấy: "Vậy chư Đại đức có tự tâm cảm biết hoàn toàn hạnh phúc trong một đêm hay trong một ngày, trong nửa đêm hay trong nửa ngày khong?^ Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là không. Ta nói với các vị ấy: "Chu Đại đức có biết một con đường nào, một phương pháp nào có thể đưa đến sự chứng ngộ một thế giới hoàn toàn hạnh phúc không?95 Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là không. Ta nói với các vị ấy: "Chu Đại đức có nghe tiếng nói của chư thiên, đã được sinh vào một thế giới hoàn toàn hạnh phúc, nói: 'Này các vị5 hãy cố gắng thực hành! Này các vị? hãy thực chứng một thế giới hoàn toàn hạnh phúc. Này các vị? chúng tôi đã thực hành, đã sanh vào một thê giới hoàn toàn hạnh phúc5 khong?95 Khi được hỏi vậy, các vị ấy trả lời là không. Này Potthapāda, ngươi nghĩ như thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói của những Sa-môn5 Bà-la-môn kia là không chính xác, vô lý. - Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy, thời lời nói của những người kia không chính xác, vô lý. 428. Này Potthapāda, có ba loại ngã chấp: Thô phù ngã chấp, ý sở thành nệẫ chấp, vô sắc ngã chấp. Này Potthapāda, thế nào là thô phù ngã chấp? Có sác, do bốn đại hình thành, do đoàn thực nuôi dưỡng là thô phù ngã chấp. Thế nào ý sở thành ngã chấp? Có sắc, do ý sở thành, đầy đủ chi tiết lớn nhỏ, các căn đày đủ, là ý sở thành ngã chấp. Thế nào là vô sắc ngã chấp? Không có sắc, do tưởng sở thành là vô sắc ngã chấp. 429. Này Potthapāda, Ta thuyết pháp để diệt trừ thô phù ngã chấp. Nếu các ngươi thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại, tự mình giác ngộ với thăng trí, chứng đạt và an tru trí tuệ sung mãn, quảng đại. Này Potthapāda, rất có the các ngươi nghĩ: "Các nhiễm pháp sẽ diệt trừ, các tịnh pháp sẽ tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng dại, tuy vậy đau khổ vẫn tồn tQÌ." Này Potthapāda, chớ có nghĩ như vậy! Khi nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, ngay hiện tại

tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng đại, thời hân hoan sanh, hoan hỷ, khinh an, chánh niệm tỉnh giác và lạc trú sanh. 430. Này Potthapāda, Ta thuyết pháp cũng để diệt trừ ý sở thành ngã chấp. Nêu các ngươi thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại, tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn5 quảng đại. Này Potthapāda, rất có thể các ngươi nghĩ:

9.KINHP0TTHAPĀDA 155

uCác nhiễm pháp sẽ diệt trừ, các tịnh pháp sẽ tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an tru trí tuệ sung mãn, quảng đại, tuy vậy đau kho vẫn ton tại.” Này Potthapāda, chớ có nghĩ như vậy! Khi nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng đại, thời hân hoan sanh, hoan hỷ, khinh an, chánh niệm tỉnh giác và lạc tru sanh. 431. Này Potthapāda, Ta thuyết pháp cũng để diệt trừ vô sắc ngã chấp. Nếu các ngươi thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng đại. Này Potthapāda, rất có thể các ngươi nghĩ: "Các nhiễm pháp sẽ diệt trừ, các tịnh pháp sẽ tăng trưởng, ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng đại, tuy vậy đau khổ vẫn tồn tai.59 Này Potthapāda, chớ có nghĩ như vậy. Khi nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an tru trí tuệ sung mãn, quảng dại, thời hân hoan sanh, hoan hỷ, khinh an, chánh niệm tỉnh giác và lạc trú sanh. 432. NàyJ Potthapāda. “ r y có những : người D ngoài hỏi cchúngD tôi: i6Nay .J Hiền D giả,7 thô phù ngã châp áy là gì mà Hiên giả thuyêt pháp đê diệt trừ, khiên các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thăng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng dại?" Khi được họ hỏi như vậy, chúng tôi trả lời: "Này Hiền giả, chính thô phù ngã chấp ấy, chúng tôi thuyêt pháp để diệt trừ, khiến các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng dại.” 433. Này Potthapāda, có những nguôi ngoài hỏi: “Này Hiên giả, ý sở thành ngã chấp ấy là gì mà Hiền giả thuyết pháp để diệt trừ, khiến các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thăng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng đặi?” Khi được hỏi vậy, chúng tôi trả lời: “Này Hiền giả, chính ý sở thành ngã chấp ấy chúng tôi thuyết pháp để diệt trừ, khiến các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thăng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng dại.” 434. Này Potthapāda. có những người ngoài hỏi chúng tôi: "Này Hiền giả, vô sac ngã chap áy là gì mà Hiên giả thuyêt pháp đê diệt trừ, khiên các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thăng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng dại?"

Khi được hỏi vậy, chiing tôi trả lời: :Này Hiền giả, chính vô sắc ngã chấp ấy, chúng tôi thuyết pháp để diệt trừ, khiến các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tinh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn5 quảng dại.” Này Potthapāda, ngươi nghĩ thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói ấy là chính xác, hợp lý? Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy, thời lời nói ấy là chính xác, hợp lý. 435. Này Potthapāda, ví như một người xây một cái thang để leo lên lầu từ dưới chân lâu ấy. Người ấy được hỏi: "Này bạn. ông xây cái thang đê leo lên lâu, vậy ông có biêt cái lâu ây vê hướng Đông hay hướng Nam, hay hướng Tây, hay hướng Bắc? Nhà lầu ấy cao, hay thấp, hay trung binh?” Nếu người ấy trả lời: "Này Hiền giả, cái lầu mà tôi xây thang để leo lên chính tại dưới chân lầu này." Này Potthapāda, ngươi nghĩ thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói ấy là chính xác, hợp lý chăng? Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy, thời lời nói của người kia là chính xác, hợp lý. 436. Như vậy, này Potthapāda, có những người ngoài hỏi Ta: "Này Hiền giả, thô phù ngãi chấp là gì?... Này Hiền giả, ý sở tìành ngã chấp là gì?... Này Hiền giả, vô sác ngã chấp ấy là gì mà Hiền giả thuyết pháp để diệt trừ, khiến các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ srung mãn, quảng đại?59 Khi được hỏi vậy, Ta trả lời: “Này Hiền giả, chính vô sắc ngã chấp ấy mà Ta thuyết pháp để diệt trừ, khiến các người thực hành theo pháp này thời nhiễm pháp được diệt trừ, tịnh pháp được tăng trưởng, và ngay hiện tại tự mình giác ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú trí tuệ sung mãn, quảng Này Potthapāda, ngươi nghĩ thế nào, sự kiện là như vậy, thời có phải lời nói ấy là chính xác, hợp lý? —Vâng phải, bạch Thế Tôn. Sự kiện là như vậy, thời lời nói của Thế Tôn là chính xác, hợp lý. 437. Khi nghe nói vậy, Citta Hatthisâriputta bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, trong khi có thô phù ngã chấp, phải chăng không có ý sở thành ngã chấp, không có vô sắc ngã chấp? Thô phu ngã chấp khi ấy thật có tồn tại? Bạch Thế Tôn, trong khi có ý sở thành ngã chấp, phải chăng không có thô phù ngã chap? không có vô săc ngã châp? Y sở thành ngã châp khi ây thật có tôn tại? Bạch Thế Tôn, trong khi có vô sắc ngã chấp, phải chăng không có thô phù ngã châp, không có ý sở thành ngã châp? Vô sác ngã châp khi ây thật có ton tại? Này Citta, trong khi có thô phù ngã chấp, thời ngã chấp ấy không thuộc ý sở thành ngã chấp, không thuộc vô sắc ngã chấp, chính khi ấy thuộc thô phù ngã chấp. Này Citta, trong khi có ý sở thành ngã chấp, thời ngã chấp ấy không

thuộc thô phù ngãi chấp, không thuộc vô sắc ngãi chấp, chính khi ấy thuộc ý sở thành ngã châp. Này Citta, trong khi có vô săc ngã châp, thời ngã chấp ấy không thuộc thô phu ngã chấp, không thuộc ý sở thành ngã chấp, chính khi ấy thuộc vô sắc ngã chấp. 438. Này Citta, nêu có người hỏi ngươi: "Ngươi đã có tôn tại ở quá khứ hay không? Ngươi sẽ tồn tại ở tương lai hay không? Ngươi có tồn tại ở hiện tại hay kh6ng?" Này Citta, được hỏi vậy, ngươi trả lời như thế nào? Bạch Thế Tôn, nếu có người hỏi con:

"Ngươi đã có tồn tại ở quá khứ hay không? Ngươi sẽ tồn tại ở tương lai hay không? Ngươi có tồn tại ở hiện tại hay khong?" Bạch Thế Tôn, được hỏi vậy, con sẽ trả lời: "Tôi đã có tồn tại ở quá khứ, không phải không tồn tại; tôi sẽ tồn tại ở tương lai, không phải không tồn tại; tôi ton tại ở hiện tại, không phải không ton tại." Bạch The Tôn, nếu được hỏi như vậy, con sẽ trả lời như vậy. Này Citta, nếu có nẹười hỏi lại ngươi: uNgã chấp quá khứ mà ngươi đã có, có phải ngã châp ây đôi với ngươi là thật c6, ngã châp tương lai không tồn tại, ngã chấp hiện tại không ton tại? Ngã chấp tương lai mà ngươi sẽ có, có phải ngã chấp ấy đối với ngươi là thật có, ngã chấp quá khứ không tồn tại, ngã chấp hiện tại không tồn tại? Ngã chấp hiện tại mà ngươi hiện có, có phải ngã chấp ấy đối với ngươi là thật có, ngã chấp quá khứ không tồn tại, ngã chấp tương lai không tồn tại?" Này Citta, được hỏi vậy, ngươi trả lời thế nào? Bạch Thê Tôn, nêu có người hỏi con: "Ngã châp quá khứ mà ngươi đã có, có phải ngã châp ây đôi với ngươi là thật c6, ngã châp tương lai không tồn tại, ngã chấp hiện tại không tồn tại? Ngã chấp tương lai mà ngươi sẽ c6, có phải ngã châp ây đôi với ngươi là thật có, ngã châp quá khứ không tôn tại, ngã chấp hiện tại không tồn tại? Ngã chấp hiện tại mà ngươi hiện có, có phải ngã chấp ây đối với ngươi là thật có. ngã chấp quá khứ không tồn tại, ngã chấp tương lai không ton tại?" Bạch The Tôn, nếu được hỏi vậy, con sẽ trả lời: "Ngã chấp quá khứ mà tôi đã có, ngã châp ây đôi với tôi là thật có, ngã châp tương lai không tôn tại, nệã chấp hiện tại không tồn tại. Ngã chấp tương lai mà tôi sẽ có, ngã chấp ấy đôi với tôi là thật có, ngã châp quá khứ không tôn tại5 ngã châp hiện tại không tồn tại. Ngã chấp hiện tại mà tôi hiện c6, ngã chấp ấy đối với tôi là thật có5 ngã chấp quá khứ không tồn tại, ngã chấp tương lai không tồn tại." Bạch Thế Tôn, được hỏi vậy? con sẽ trả lời như vậy. 439. Như vậy, này Citta, trong khi có thô phù ngã chấp, thời ngã chấp ấy không thuộc ý sở thành ngã chấp, không thuộc vô sắc ngã chấp, chính khi ấy thuộc thô phù ngã chấp. Này Citta, trong khi có ý sở thành ngã chấp, thời ngã chấp ấy không thuộc thô phù ngã chấp, không thuộc vô sắc ngã chấp, chính khi ấy thuộc ý sở thành ngã chấp. Này Citta, trong khi có vô sắc ngã chấp, thời ngã chấp ấy không thuộc thô phù ngã chấp, không thuộc ý sở thành ngã chấp, chính khi ấy thuộc vô sắc ngã chấp. 440. Này Citta, ví như từ bò cái sanh ra sữa, từ sữa sanh ra lạc5 từ lạc sanh

ra sanh tô, từ sanh tô sanh ra thục tô? từ thục tô sanh ra đề-hồ. Khi thành sữa thời sữa ấy không thuộc lạc, không thuộc sanh tô, không thuộc thục tô? không thuộc đề-hồ, chính khi ấy thiiộc sữa. Khi thành lạc... Khi thành sanh tô... Khi thành thục tô... Khi thành đề-hồ thời đề-hồ ấy không thuộc sữa, khonjg thuộc lạc, không thuộc sanh tô? không thuộc thục tô? chính khi ấy thuộc đề-hồ. Như vậy, này Citta, trong khi có thô phù ngã chấp... Này Citta, trong khi có ý sở thành ngã chấp... Này Citta, trong khi có vô sắc ngã chấp, thời ngã chấp ấy không thuộc thô phu ngã chấp, không thuộc ý sở thành ngã chấp, chính khi ấy thuộc vô sắc ngã chấp. Này Citta, chúng chỉ là danh từ thế gian, ngôn ngữ thế gian, danh xưng thê gian, ký pháp thê gian; Như Lai dùng chúng nhung không chấp trước chúng. 441. Được nghe nói vậy, du sĩ ngoại đạo Potthapāda bạch Thế Tôn: -Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Như người dựng đứng lại những gì bi quăng ngã xuống, phơi bày những gì bị che kín, chỉ đường

cho những người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Bạch Thế Tôn, con xin quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận con làm đệ tử, từ nay trở đi cho đen mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng. 442. Và Citta Hatthisãriputta cũng bạch Thế Tôn: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày những gì bi che kín, chỉ đường cho những người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Con xin quy y The Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tăng. Mong Thế Tôn cho con được xuất gia với Thế Tôn, mong cho con thọ Đại giới. 443. Citta Hatthisâriputta được xuất gia với Thế Tôn và được thọ Đại giới. Thọ Đại giới không bao lâu, Đại đức Citta Hatthisãriputta ở một mình, an tịnh, không phóng dật, sống nhiệt tâm, cần mẫn; và không bao lâu, vị này chứng được mục đích tối cao mà con cháu các lương gia đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến, đó là Vô thượng cứu cánh Phạm hạnh; ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những gì nên làm đã làm, sau đời này sẽ không có đời sống khác nữa", Đại đức Citta Hatthisãriputta hiểu biết như vậy. Và Đại đức Citta Hatthisâriputta trở thành một vi A-la-hán nữa.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.